

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 05 năm 2022

BẢN MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ: Thạc sĩ

Ngành: Quản trị khách sạn

Khóa: 2022 – 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 727b/QĐ-ĐHVLT, ngày 27 tháng 05 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn Lang)

1. Thông tin chung về chương trình đào tạo

Tên chương trình đào tạo (CTĐT)	
Thạc sĩ quản trị khách sạn	
Bậc trình độ theo khung trình độ quốc gia Việt Nam	
Bậc 7	
Đơn vị cấp bằng	Đơn vị giảng dạy
Trường Đại học Văn Lang	Trường Đại học Văn Lang
Khoa quản lý	
Khoa du lịch	
Trang thông tin điện tử của khoa, trường	
https://www.vlu.edu.vn/	
Tên văn bằng	
Thạc sĩ quản trị khách sạn	
Mã ngành đào tạo	
8810201	
Điều kiện tuyển sinh:	
Người dự tuyển vào chương trình Thạc sĩ Quản trị Khách sạn của trường Đại học Văn Lang cần thỏa các điều kiện tối thiểu sau:	
Về văn bằng	

Người dự tuyển vào chương trình Thạc sĩ Quản trị Khách sạn của Trường Đại học Văn Lang cần thỏa các điều kiện tối thiểu sau:

- Có bằng tốt nghiệp đại học **đúng ngành**: Quản trị Khách sạn, Quản trị Nhà hàng và Dịch vụ ăn uống, Quản trị Dịch vụ Du lịch và Lữ hành tại các trường đại học trong hoặc ngoài nước được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.
- Có bằng tốt nghiệp đại học các **ngành gần**: Quản trị kinh doanh, Quản trị sự kiện, Thương mại, Việt Nam học, Khoa học quản lý. Người dự tuyển phải học và thi đạt yêu cầu các môn bổ sung kiến thức của ngành Quản trị Khách sạn trước thời điểm Trường phát giấy báo thi.
- Chương trình bổ sung kiến thức gồm 03 học phần:
 - Marketing Du lịch
 - Quản trị Tiền sảnh
 - Quản trị Buồng
- Có bằng tốt nghiệp đại học các **ngành khác** với ngành Quản trị Khách sạn. Người dự tuyển phải học và thi đạt yêu cầu các môn bổ sung kiến thức của ngành Quản trị Khách sạn trước thời điểm Trường phát giấy báo thi.
- Chương trình bổ sung kiến thức gồm 05 học phần:
 - Marketing Du lịch
 - Quản trị Tiền sảnh
 - Quản trị Buồng
 - Quản trị Nhà hàng
 - Quản trị Dịch vụ bổ sung

Về thâm niên công tác

- Người có bằng tốt nghiệp đại học **đúng ngành** hoặc phù hợp với ngành đăng ký dự thi, được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học;
- Những trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học các **ngành gần** với ngành đăng ký dự thi, phải có **ít nhất 01** năm kinh nghiệm làm việc chuyên môn thuộc ngành đăng ký dự thi, kể từ khi tốt nghiệp đại học;
- Những trường hợp **ngành khác** còn lại phải có ít nhất **02** năm kinh nghiệm trở lên làm việc trong lĩnh vực chuyên môn thuộc ngành đăng ký dự thi tính; kể từ khi tốt nghiệp đại học (tính từ ngày Hiệu trưởng ký công nhận tốt nghiệp đến ngày đăng ký dự thi).
- **Có đủ sức khỏe để học tập**: theo Quy định số 10/TT-LT ngày 18/08/2003 và công văn hướng dẫn số 2445/TS ngày 20/08/1990 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Có lý lịch rõ ràng.

- Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Trường Đại học Văn Lang.

Về ngoại ngữ

Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu môn thi ngoại ngữ của cơ sở đào tạo thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

- a) Có bằng tốt nghiệp đại học, Thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành
- b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;
- c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

Có năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (Chi tiết phụ lục I). Trường sẽ tổ chức thi ngoại ngữ cho các ứng viên chưa có chứng chỉ ngoại ngữ theo yêu cầu dự tuyển

Ngành Thạc sĩ quản trị khách sạn tuyển sinh theo phương thức Xét tuyển

Căn cứ vào Khoản 1 điều 5 trong Quyết định Số: 126/QĐ-ĐHVL V/v: Ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ ký ngày 09 tháng 02 năm 2022.

Phương thức tuyển sinh của ngành Thạc sĩ Quản trị khách sạn (theo định hướng ứng dụng); hình thức xét tuyển

Thời gian và hình thức đào tạo

Chương trình	Thời gian đào tạo	Hình thức đào tạo	Thời gian bắt đầu áp dụng	Phương thức đào tạo
Thạc sĩ quản trị khách sạn	18 tháng	Chính quy tập trung	Tháng 2/2022	Lên lớp trực tiếp tại các cơ sở; học trực tuyến; kiên tập, thực tập thực tế

Ngôn ngữ giảng dạy chính

Tiếng Việt

Ngôn ngữ dùng để đánh giá

Tiếng Việt

2. Chương trình được kiểm định theo tiêu chuẩn của tổ chức:

3. Đội ngũ giảng viên và chuyên viên/nhân viên cơ hữu

TT	Học hàm – Học vị	Số lượng				Ghi chú
		Giảng viên cơ hữu	Cán bộ quản lý	Chuyên viên/nhân viên	Tổng cộng	
1	Giáo sư					
2	Phó giáo sư	5				5
3	Tiến sĩ	3	1			4
4	Thạc sĩ	67				67
5	Cử nhân					
TỔNG CỘNG		75	1			76

4. Vị trí công tác sau khi tốt nghiệp

Học viên sau khi tốt nghiệp có thể làm việc tại các doanh nghiệp Khách sạn – Nhà hàng, các cơ quan quản lý, tổ chức về lĩnh vực Du lịch - Khách sạn - Nhà hàng trong nước, khu vực và trên thế giới với vị trí là nhà quản lý, điều hành mang tầm chiến lược. Tham gia giảng dạy về chuyên ngành nhà hàng, khách sạn tại các cơ sở giáo dục

5. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT

5a. Triết lý giáo dục và chiến lược dạy - học của ngành đào tạo
Triết lý giáo dục: học thông qua những trải nghiệm và khơi dậy những nội lực bên trong của người học
5b. Mục tiêu của CTĐT
Chương trình Thạc sĩ Quản trị Khách sạn theo định hướng ứng dụng có mục tiêu giúp học viên nắm vững kiến thức lý luận, thực tiễn và các kỹ năng cần thiết để có khả năng đảm nhận hiệu quả công việc tại nhiều vị trí quản lý cấp cao như: cán bộ quản lý tại các doanh nghiệp kinh doanh Khách sạn, Nhà hàng, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước; giảng viên tại các hệ thống trường đại học, cao đẳng, trung cấp trong nước và quốc tế; bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành, phương pháp nghiên cứu và phân tích dữ liệu để có thể tiếp tục tham gia chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ ngành Quản trị Khách sạn và các ngành gần khác trong 3 đến 5 năm sau khi tốt nghiệp.
5c. Chuẩn đầu ra của CTĐT
Kiến thức:

PLO 1	Vận dụng, thiết kế và định hướng đào tạo học viên để trở thành các nhà quản trị, quản lý, các nhà nghiên cứu về lĩnh vực Quản trị Khách sạn trong nước và quốc tế
PLO 2	Nghiên cứu các vấn đề trong lĩnh vực Quản trị Khách sạn, tạo điều kiện cho học viên học tập suốt đời. Chương trình cũng chuẩn bị cho học viên Thạc sĩ Quản trị Khách sạn có thể theo học chương trình đào tạo Tiến sĩ sau này
PLO 3	Vận dụng kiến thức lãnh đạo trong môi trường kinh doanh hiện đại của ngành Khách sạn
Kỹ năng:	
PLO 5	Vận dụng kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin để đưa ra quyết định tài chính cho hoạt động kinh doanh Khách sạn
PLO 6	Tổng hợp và phân tích số liệu trong việc nghiên cứu các vấn đề đương đại trong việc quản trị kinh doanh Khách sạn nhằm đưa ra các giải pháp phát triển cho doanh nghiệp
PLO 7	Xây dựng chiến lược quản trị nhân lực trong bối cảnh nhiều thách thức của ngành kinh doanh Khách sạn trên toàn cầu. Sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ B2 tương đương bậc 4/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam
Năng lực tự chủ và trách nhiệm:	
PLO 8	Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng
PLO 9	Nghiên cứu, đưa ra những sáng kiến quan trọng và học tập suốt đời
5.d. Những đặc điểm khác của CTĐT	
i) Khả năng quốc tế hóa/toàn cầu hóa (CTĐT có những giải pháp gì để thúc đẩy khả năng quốc tế hóa và khuyến khích sinh viên giao lưu văn hóa?)	
<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình trang bị cho học viên kiến thức chuyên sâu và kỹ năng làm việc chuyên sâu trong ngành Quản trị khách sạn để đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong và ngoài nước. - Người học khi theo học chương trình học này có cơ hội được học tập với những giảng viên giàu kinh nghiệm, uy tín cũng như những nhà nghiên cứu trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, chương trình học còn tạo cơ hội cho học viên bước đầu tập làm nghiên cứu, luôn thúc đẩy những nội lực từ sâu bên trong người học. Nhà trường và Khoa cũng có những hoạt động trao đổi quốc tế để tạo ra môi trường truyền thông đa văn hóa, giúp học viên dễ dàng hòa nhập vào môi trường nghề nghiệp đa dạng trong tương lai. - Học viên cơ hội được học tập và giao lưu ngôn ngữ - chuyên môn thông qua các chương trình hợp tác quốc tế. 	

ii) Các vấn đề khác (Tình hình đang, đa dạng, đầy đủ được tích hợp như thế nào khi thiết kế, xây dựng nội dung và triển khai CTĐT)

- Chương trình cung cấp cơ hội học tập cho tất cả học viên không phân biệt quốc gia, dân tộc, giới tính, tuổi tác và người khuyết tật.
- Các môn học/học phần tự chọn được thiết kế để cung cấp cho người học cơ hội lựa chọn phù hợp với sở thích, năng lực và nhu cầu xã hội.

6. Ma trận chức năng (mức độ đóng góp của các học phần cho các PLOs):

T T	Mã học phần	Tên học phần (tiếng Việt)	Số tín chỉ	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO 7	PLO 8	PL 09	PLO 10
1.	81PHIL601 4	Triết học (Philosophy)	4	R	R				R			R	
2.	81RESE702 4	Phân tích dữ liệu trong nghiên cứu Khách sạn (Data analysis for hospitality research)	4	M		M	M	M				M	
3	81SUST703 4	Phát triển Du lịch bền vững (Sustainable tourism development)	4	R	R				R			R	
4	81INTE704 4	Quản trị nguồn nhân lực quốc tế (International human resource management)	4		R	R		R		R			
5	81ECON70 53	Kinh tế Du lịch (Economics in tourism)	3	M	M			M			M	M	
6	81CORP706 3	Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (Corporate social responsibility)	3		M	M		M					M
7	81BOOT70 73	Sự kiện kết nối và tương tác đa chiều (Bootcamp in Business)	3		M	M		M					M
8	81MARK71 63	Khai thác hiệu quả thị	3	M	M	M			M				

T	Mã học phần	Tên học phần (tiếng Việt)	Số tín chỉ	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO 7	PLO 8	PL O9	PLO 10
		trường thông minh trong ngành Khách sạn (Market intelligence: Leveraging online reviews in the hospitality)											M
9	81DRIV708 4	Nâng cao hiệu suất dịch vụ Khách sạn (Driving high performance in hospitality services)	4	M,A			M	M			M		
10	81FINA709 4	Quyết định tài chính cho quản lý Khách sạn (Financial decision making for hospitality managers)	4		M	M			M				M
11	81MODE71 04	Quản trị Khách sạn hiện đại (Modern hospitality management)	4		M,A	M,A				M	M		
12	81RESO712 3	Quản trị khu nghỉ dưỡng (Resort management)	3	M,A	M			M	M			M	
13	81LEAD71 33	Lãnh đạo hiệu quả trong môi trường đa văn hóa (Leading high-performing teams in a multicultural environment)	3	M,A	M			M	M				M
14	81DIGI7113	Hệ sinh thái kỹ thuật số	3	R		R			R	R			

T T	Mã học phần	Tên học phần (tiếng Việt)	Số tín chỉ	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO 7	PLO 8	PL O9	PLO 10
		trong ngành Khách sạn (Digital ecosystem in the hospitality industry)										R	
15	81HOSP714 3	Quản trị thương hiệu Khách sạn trong kỷ nguyên kỹ thuật số (Hospitality branding management in the digital age)	3	M,A	M			M	M			M	
16	81HOSP715 3	Quản trị doanh thu Khách sạn (Hospitality revenue management)	3		M	M			M				M
17	81INTE717 6	Thực tập	6	M,A		M,A				M		M, A	M
18	81PROJ718 9	Đề án tốt nghệ (Project)	9		M,A	M,A			M				M,A

7. Các chương trình và quy định được tham khảo

7.a. Đối sánh CTĐT với các trường trong và ngoài nước và các quy định phù hợp được tham khảo

- Khung trình độ quốc gia Việt Nam (bậc 7 – thạc sĩ).
- Đối sánh CTĐT với các trường:
 - + Trong nước:
 - + Nước ngoài: Đại học Johnson & Wales (Mỹ), The Hongkong Polytechnic (Hongkong), Ucsi (Malaysia)

7b. Điều kiện tốt nghiệp

1. Học viên tích lũy đủ 61 tín chỉ theo thiết kế của CTĐT. Cụ thể, điểm bình quân tích lũy toàn khóa đạt từ 2.0 trở lên (theo thang điểm 4); đạt yêu cầu ngoại ngữ đầu ra là chứng chỉ B2 (Anh văn) hoặc tương đương.
2. Thang xếp loại tốt nghiệp theo điểm bình quân tích lũy toàn khóa (thang điểm 4):

- Xuất sắc: từ 3.6 đến 4.0
- Giỏi: từ 3.20 đến 3.59
- Khá: từ 2.50 đến 3.19
- Trung bình: từ 2.00 đến 2.49

8. Nội dung và tổ chức thực hiện CTDT

8.a. Cấu trúc và kế hoạch thực hiện CTDT

TT	Phân bố học kỳ	Mã học phần	Tên học phần (tiếng Việt)	Số tín chỉ	Số giờ					BB/TC	Điều kiện TQ	Học phần SH	Học phần HT
					Tổng	LT	TH	ĐA	TT				
1	1	81PHIL6014	Triết học (Philosophy)	4		60					BB	Không	
2	1	81MODE7104	Quản trị Khách sạn hiện đại (Modern hospitality management)	4		45	15				BB	Không	
3	1	81INTE7044	Quản trị nguồn nhân lực quốc tế (International human resource management)	4		60					BB	Không	
4	2	81SUST7034	Phát triển Du lịch bền vững (Sustainable tourism development)	4		60					BB	Không	
5	2	81DIGI7113	Hệ sinh thái kỹ thuật số trong ngành Du lịch (Digital Ecosystem in the Tourism Industry)	3		45					BB	Không	
6	2	81RESE7024	Phương pháp nghiên cứu và phân tích dữ liệu trong kinh doanh Du lịch (Research methodology and data analysis for tourism business)	4		45	15				BB	Không	
7	2	81ECON7053	Kinh tế Du lịch (Economics in tourism)	3		45					BB	Không	
Chọn 01/02 học phần kiến thức cơ sở ngành													
8	3	81BOOT7073	Sự kiện kết nối và tương tác đa chiều (Bootcamp in business)	3		30	15				TC	Không	
9	3	81CORP7063	Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (Corporate social responsibility)	3		45					TC	Không	
Chọn 02/03 học phần kiến thức chuyên ngành													
10	3	81RESO7123	Quản trị khu nghỉ dưỡng (Resort management)	3		45					TC	Không	
11	3	81LEAD7133	Lãnh đạo hiệu quả trong môi trường đa văn hóa (Leading high-performing teams in a multicultural environment)	3		45					TC	Không	

TT	Phân bố học kỳ	Mã học phần	Tên học phần (tiếng Việt)	Số tín chỉ	Số giờ					BB/TC	Điều kiện TQ	Học phần SH	Học phần HT
					Tổng	LT	TH	ĐA	TT				
12	3	81HOSP7143	Quản trị thương hiệu Khách sạn trong kỷ nguyên kỹ thuật số (Hospitality branding management in the digital age)	3	45					TC	Không		
13	4	81DRIV7084	Nâng cao hiệu suất dịch vụ Khách sạn (Driving high performance in hospitality services)	4	60					BB	Không		
Chọn 01/02 học phần kiến thức chuyên ngành													
14	4	81MARK7163	Khai thác hiệu quả thị trường thông minh trong ngành Khách sạn (Market intelligence: Leveraging online reviews in the hospitality)	3	30	15				TC	Không		
15	4	81HOSP7153	Quản trị doanh thu Khách sạn (Hospitality revenue management)	3	45					TC	Không		
16	5	81FINA7094	Quyết định tài chính cho quản lý Khách sạn (Financial decision making for hospitality managers)	4	60					BB	Không		
17	5	81INTE7176	Thực tập (Internship)	6						BB	Không		
18	6	81PROJ7189	Đề án tốt nghiệp (Project)	9						BB	Không		

8.b. Mô tả vắn tắt nội dung các học phần

TT	Tên môn học/học phần	TC	Nội dung
1	Triết học (Philosophy)	4	Khái lược lịch sử triết học phương Đông, triết học phương Tây và phép biện chứng Duy vật của triết học Mác-Lê Nin và vấn đề xây dựng thế giới quan của con người Việt Nam hiện nay.
2	Phương pháp nghiên cứu và phân tích dữ liệu trong kinh doanh Du lịch	4	Học phần Phân tích dữ liệu trong nghiên cứu Khách sạn bao gồm 12 chương với những nội dung cơ bản giúp trang bị cho học viên kiến thức tổng quan về phân tích định lượng, khái niệm về xác suất, phân tích hồi qui, dự báo trong kinh doanh Nhà hàng, Khách sạn. Bên cạnh đó, môn học còn bao gồm các nội dung liên quan đến việc xây dựng và kiểm định các mô hình toán giúp hỗ trợ cho các hoạt động quản trị tại các Nhà hàng, Khách sạn.

TT	Tên môn học/học phần (Research methodology and data analysis for tourism business)	TC	Nội dung
3	Phát triển Du lịch bền vững (Sustainable tourism development)	4	<p>Học phần này học viên được tiếp cận lý thuyết về tính bền vững trong các hoạt động ngành thực phẩm & đồ uống, spa & chăm sóc sức khỏe, tiệc & sự kiện.</p> <p>Các khái niệm về tính bền vững sẽ được tranh luận và các chiến lược bền vững từ nhiều doanh nghiệp Khách sạn sẽ được phân tích để học viên khám phá những tác động môi trường và xã hội của một bộ phận hoạt động trong kinh doanh Khách sạn, dựa trên 5 nguyên tắc chính được tìm thấy trong ngành Khách sạn ngày nay; khí CO², nước và năng lượng, chất thải, thực phẩm và đồ uống, phát triển cộng đồng và nhân viên.</p>
4	Quản trị nguồn nhân lực quốc tế (International human resource management)	4	<p>Trong học phần này, học viên được cung cấp những cách tiếp cận quản trị nguồn nhân lực quốc tế để gia tăng hiệu quả quản trị và thiết lập chiến lược cho doanh nghiệp nói chung và Khách sạn nói riêng. Học phần xây dựng những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho một nhà quản lý trong bối cảnh toàn cầu.</p>
5	Kinh tế Du lịch (Economics in tourism)	3	<p>Môn học cung cấp cho học viên các khái niệm cơ bản về kinh tế Du lịch, các bộ phận cấu thành của ngành Du lịch, các vấn đề cơ bản của thị trường Du lịch, những biến số kinh tế Du lịch cơ bản như đầu tư ngành Du lịch, việc và tiêu dùng trong Du lịch... Môn học cũng trang bị cho học viên các kiến thức đánh giá tác động qua lại giữa ngành Du lịch và nền kinh tế, các tiêu chí đánh giá hiệu quả kinh tế trong kinh doanh Du lịch cũng như các vấn đề trong hội nhập và môi trường.</p>
6	Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (Corporate social responsibility)	3	<p>Học phần phát triển cho học viên sự hiểu biết về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp (CSR) và tính bền vững. Học viên sẽ có cơ hội làm quen với các bài đọc và trường hợp thực tiễn trong CSR để nhận ra các vấn đề chính được nêu ra bởi các bên liên quan như hoạt động cổ đông; đầu tư có trách nhiệm xã hội; phân biệt đối xử của nhân viên; điều kiện làm việc; các vấn đề đạo đức trong tiếp thị; quản lý; bảo vệ người tiêu dùng; quà tặng, hối lộ; trách nhiệm giải trình; hợp tác với các tổ chức xã hội dân sự, và tham nhũng.</p>

TT	Tên môn học/học phần	TC	Nội dung
			<p>Bên cạnh đó, học phần này sẽ góp phần xây dựng sự hiểu biết về các vấn đề xã hội đương đại trong kinh doanh bằng cách nhấn mạnh tầm quan trọng của cách tiếp cận hợp tác với các bên liên quan bên trong và ngoài doanh nghiệp.</p>
7	<p>Sự kiện kết nối và tương tác đa chiều (Bootcamp in Business)</p>	3	<p>Sự kiện kết nối và tương tác đa chiều với chủ đề sức sáng tạo trong ngành công nghiệp xa xỉ/các xu hướng đương đại trong ngành Du lịch (Luxury Innovation /Contemporary trends in hospitality) được tổ chức dưới hình thức workshop - sự kiện.</p>
8	<p>Nâng cao hiệu suất dịch vụ Khách sạn (Driving high performance in hospitality services)</p>	4	<p>Trong học phần này, học viên sẽ phân tích, đánh giá và đúc rút cho mình các công cụ hiệu quả nhất mà các doanh nghiệp đang triển khai hiệu quả như quá trình thiết lập mục tiêu có cấu trúc, quản lý hiệu suất liên tục với nỗ lực tạo ra cơ chế hợp tác thực sự trong môi trường doanh nghiệp để đạt được sự phát triển vượt trội.</p>
9	<p>Quyết định tài chính cho quản lý Khách sạn (Financial decision making for hospitality managers)</p>	4	<p>Môn học trang bị cho học viên bản chất của quản lý tài chính và mối quan hệ của nó với kế toán trong việc quản lý tài chính và các kỹ thuật phân tích tài chính khi cần đưa ra các quyết định trong kinh doanh Khách sạn. Học viên được cung cấp một số trong nhiều cách mà các nhà quản lý dịch vụ Khách sạn khác nhau có thể áp dụng các thủ tục và kỹ thuật quản lý tài chính để cung cấp thông tin cho việc ra quyết định của họ và cách phân tích một báo cáo kế toán quan trọng: báo cáo lãi và lỗ, là kênh thông tin để đưa ra các quyết định.</p>
10	<p>Quản trị Khách sạn hiện đại (Modern hospitality management)</p>	4	<p>Học phần giúp củng cố kiến thức của học viên về các hoạt động kinh doanh Khách sạn; phân tích được các xu hướng phát triển hiện tại và tương lai; đánh giá các tác động từ các bên liên quan đến kinh doanh lưu trú qua đó phát triển chiến lược kinh doanh cho Khách sạn.</p>
11	<p>Hệ sinh thái kỹ thuật số trong ngành Du lịch (Digital Ecosystem in the Tourism Industry)</p>		<p>Học phần này học viên có nhiều cơ hội để đặt mình vào các quyết định của các nhân vật chính đang hàng ngày đưa doanh nghiệp của họ vào sâu trong hệ sinh thái kỹ thuật số. Học viên sẽ được chứng kiến các nỗ lực chuyển đổi số hoá như: quá trình khớp nối một cách có hệ thống về cách truyền thông mạng xã hội và kỹ thuật số tác động đến hành trình trải nghiệm của khách hàng. Các công ty này còn thể hiện những thao tác cần thiết để tích hợp nội dung trực tuyến vào chiến lược tiếp thị nội dung và thiết kế tổ chức thông qua cấu trúc lại nhóm làm việc hiệu quả và cơ chế</p>

TT	Tên môn học/học phần	TC	Nội dung
		3	<p>khuyến khích. Qua đó sẽ khám phá cách thức tiếp cận cuộc mạng kỹ thuật số phù hợp trong những đòi hỏi trong việc phải phá vỡ các cấu trúc sâu bên vững truyền thống giữa các chức năng như tiếp thị, hoạch định chiến lược, tài chính và nguồn nhân lực để định hình lại mô thức trong việc tối đa hoá việc tạo ra các giá trị.</p>
12	<p>Quản trị khu nghỉ dưỡng (Resort management)</p>	3	<p>Học phần giúp củng cố kiến thức của học viên về các hoạt động kinh doanh khu nghỉ dưỡng; phân tích được các xu hướng phát triển hiện tại và tương lai; đánh giá các tác động từ các bên liên quan đến kinh doanh khu nghỉ dưỡng qua đó phát triển chiến lược kinh doanh cho doanh nghiệp.</p>
13	<p>Lãnh đạo hiệu quả trong môi trường đa văn hóa (Leading high-performing teams in a multicultural environment)</p>	3	<p>Với mức độ toàn cầu hóa ngày càng tăng, một trong những vấn đề chính mà ngành dịch vụ phải đối mặt là làm thế nào để quản lý sự đa dạng về văn hóa. Quản lý một lực lượng lao động đa văn hóa, trong một đơn vị kinh doanh hoặc trong một tập đoàn toàn cầu là nhiệm vụ của các nhà quản lý. Môn học Quản trị đa văn hóa cung cấp cho học viên các lý thuyết về sự khác biệt văn hóa, giúp họ biết phân tích những ảnh hưởng của văn hóa đối với các doanh nghiệp và khuyến khích họ phân tích sự khác biệt văn hóa ảnh hưởng đến sự tương tác của chính họ và hiệu suất trong môi trường học tập và làm việc như thế nào. Học viên cũng được cung cấp các công cụ để phê bình các lý thuyết có liên quan; hiểu và phân tích các chiến lược phù hợp để quản lý sự đa dạng về văn hóa.</p>
14	<p>Quản trị thương hiệu Khách sạn trong kỷ nguyên kỹ thuật số (Hospitality branding management in the digital age)</p>	3	<p>Sự kết nối giữa máy, trí thông minh nhân tạo và con người trong nền kinh tế số đang ngày càng diễn ra mạnh mẽ. Cấu trúc tiếp thị mới và các chiến thuật/kỹ thuật tiếp thị cũng vì vậy đang dịch chuyển theo hướng tiếp thị kỹ thuật số nhiều hơn khi thương hiệu cần can thiệp sâu hơn để đáp ứng nhu cầu mới của khách hàng đồng thời để tăng cường khả năng cạnh tranh cho chính thương hiệu. Trong học phần này, học viên có cơ hội ứng dụng hiệu quả chiến lược tiếp thị đa kênh trong quá trình cung cấp sản phẩm, dịch vụ. Bên cạnh đó, các kỹ thuật/chiến thuật tiếp thị hiện đại để thu hút khách hàng trong kỷ nguyên kỹ thuật số cũng được giới thiệu như: ứng dụng di động để nâng cao trải nghiệm khách hàng; hệ thống quản trị khách hàng trên nền tảng mạng xã hội để thu hút khách hàng vào các câu chuyện và cung cấp giải pháp; và giao diện trò chơi điện tử để thúc đẩy các hành vi khách hàng phù hợp.</p>

TT	Tên môn học/học phần	TC	Nội dung
15	Quản trị doanh thu Khách sạn (Hospitality revenue management)	3	Môn học cung cấp cho học viên những kiến thức nền tảng về hoạt động quản lý doanh thu của Khách sạn. Học viên sẽ được trang bị kiến thức liên quan đến vai trò của nhà quản trị doanh thu, các chính sách giá, đặc điểm tồn kho của dịch vụ Khách sạn, sự khác biệt về giá trong các kênh phân phối. Bên cạnh đó, môn học còn trang bị cho học viên kiến thức về quản trị doanh thu trong các Nhà hàng do Khách sạn quản lý, trong các hoạt động ẩm thực của Khách sạn.
16	Khai thác hiệu quả thị trường thông minh trong ngành Khách sạn (Market intelligence: Leveraging online reviews in the hospitality)	3	Ngành Khách sạn - Nhà hàng - Du lịch hay còn gọi là ngành hiếu khách là một ngành kinh doanh luôn lấy khách hàng làm trung tâm. Các phân khúc thị trường khác nhau sẽ có nhu cầu, mong muốn, sở thích và sự mong đợi khác nhau về đặc tính sản phẩm, dịch vụ và quy trình phân phối. Trong môn học này, học viên sẽ học cách làm thế nào để điều tra thị trường mục tiêu, thông qua thiết kế bảng câu hỏi khảo sát người tiêu dùng cho các nghiên cứu sơ cấp và nghiên cứu thứ cấp. Một loạt các mô hình kinh doanh sau đó cho phép học viên khám phá ý nghĩa sâu sắc hơn về sự hài lòng của khách hàng và các công cụ đánh giá các yếu tố quan trọng trong quản lý chất lượng. Sau cùng, học viên sẽ có thể đề xuất các biện pháp đo lường dẫn đến bỏ sung giá trị và kiến tạo giá trị, đo lường giá trị khách hàng nhận được và mức giá bỏ ra cho việc thể hiện lợi thế cạnh tranh và dẫn đến gia tăng thị phần kinh doanh.
17	Thực tập (Internship)	6	Giúp học viên thực hành kỹ năng quản trị thực tế tại doanh nghiệp du lịch; và vận dụng kiến thức chuyên môn ngành học trong quá trình thực tập. Rèn luyện và nâng cao kỹ năng tư duy, đặt vấn đề và giải quyết vấn đề một cách độc lập và phát huy sở trường của mình trong quá trình làm việc, thực tập tại doanh nghiệp du lịch.
18	Đề án tốt nghiệp (Project)	9	Giúp học viên hệ thống lại kiến thức, kỹ năng đã được học tại trường, cùng với kinh nghiệm thực tế tại doanh nghiệp; và vận dụng kiến thức chuyên môn ngành học trong luận văn tốt nghiệp một cách có khoa học và sáng tạo. Giúp học viên hình thành ý tưởng về vấn đề nghiên cứu, biết cách tổng hợp và vận dụng lý thuyết để giải quyết vấn đề nảy sinh trong thực tế Kỹ năng. Rèn luyện và nâng cao kỹ năng tư duy, đặt vấn đề và giải quyết vấn đề một cách độc lập và phát huy sở trường của mình trong công trình nghiên cứu khoa học

8.c. Tổ chức thực hiện chương trình và thiết kế đánh giá

i) Giảng dạy và học tập
<ul style="list-style-type: none">- Gặp trực tiếp: giờ lên lớp, giờ trực chuyên môn tại văn phòng khoa;- Gặp gián tiếp thông qua các phương tiện nghe nhìn: trang học trực tuyến;
ii) Tự học và trải nghiệm thực tế
<ul style="list-style-type: none">- Học viên được giảng viên giới thiệu giáo trình, tài liệu tham khảo trong thư viện để tự học, tự nghiên cứu. Học viên cũng sử dụng hệ thống học trực tuyến để sử dụng các tài nguyên kỹ thuật số và tạo điều kiện thuận tiện cho việc tự học ngoài lớp.- Các hoạt động thực tập, kiến tập tại các doanh nghiệp tạo cơ hội cho học viên trải nghiệm thực tế.
iii) Các phương pháp đánh giá
Tự luận, trắc nghiệm, tiểu luận, dự án, đề án....

9. Học tập trải nghiệm qua công việc thực tế

9.a. CTĐT có tạo cơ hội học tập qua công việc thực tế hay không? Mục đích của những hoạt động này là gì?
Mục tiêu của các học phần thực hành, thực tập là để giúp học viên có cơ hội trải nghiệm, rèn luyện khả năng xác định vấn đề và giải quyết vấn đề chuyên môn trong thực tế công việc.
9.b. Trải nghiệm thực tế tại doanh nghiệp là hoạt động bắt buộc hay tùy chọn?
Học viên học chương trình Thạc sĩ Quản trị Khách sạn được tham gia viết bài, tham dự, trao đổi tại các hội thảo trong nước và quốc tế về các nội dung Du lịch, Khách sạn, Nhà hàng để phục vụ cho quá trình thực hiện Luận văn và có khả năng đăng bài trên các tạp chí Khoa học uy tín trong và ngoài nước
9.c. Tổ chức quản lý các khóa học trải nghiệm thực tế tại doanh nghiệp (nếu có)
Một số học phần tập trung trải nghiệm chia sẻ sâu thêm về các nghiên cứu trong và ngoài nước giúp người học có cơ hội có nhiều trải nghiệm về ngành nghề mình đang theo học Học viên có cơ hội nghiên cứu, khám phá và trình bày quan điểm với giảng viên và các chuyên gia tại doanh nghiệp các vấn đề học hỏi được từ thực tế.
9.d. Thời gian của học phần thực tập doanh nghiệp/ thực tế (hoặc học kỳ doanh nghiệp, nếu có)

10. Đóng góp của những người ngoài trường

- Một số học phần thực hành, thực tế và một số hoạt động chuyên môn được giảng dạy và hướng dẫn trực tiếp bởi các chuyên gia từ các doanh nghiệp ở nhiều lĩnh vực.
- Tùy vào nhu cầu, khoa có kế hoạch hợp tác và mời chuyên gia thực tế giảng dạy các học phần/chuyên đề đặc biệt, họ vẫn đảm bảo tuân thủ phương pháp đánh giá theo quy định để hướng đến đạt chuẩn đầu ra của CTĐT.

11. Học viên/ Cựu học viên tham gia xây dựng và phát triển CTĐT (Làm thế nào học viên đang học hoặc cựu học viên tham gia vào việc góp ý xây dựng và phát triển CTĐT)

- Thông qua câu việc góp ý trực tiếp trên lớp với GV, góp ý với Khoa/ Viện qua các cuộc học hoặc trực tiếp
- Thông qua việc khảo sát/ phỏng vấn để lấy ý kiến đóng góp của học viên/ cựu học viên cho việc xây dựng CTĐT.
- Thông qua các hoạt động gắn kết với cựu học viên được khoa/ Viện tổ chức họp mặt hàng năm hoặc 2 năm một lần để thu thập ý kiến đóng góp cho CTĐT.

12. Chuyển ngành đào tạo và học tập suốt đời

12.a. Học viên trường khác, ngành khác có thể chuyển đến?	Có thể	
12.b. Học viên có thể chuyển đi sang học ngành khác?	Có thể	
12.c. Cơ hội học tiếp tục		
Sau khi tốt nghiệp học viên có thể học tiếp tiến sĩ hoặc tham gia học các ngành Thạc sĩ khác tùy theo lĩnh vực yêu thích và yêu cầu đầu vào của từng ngành		

13. Chất lượng và các tiêu chuẩn

Nhà trường và khoa cam kết xây dựng môi trường học tập chủ động, trải nghiệm thực tế và linh hoạt thay đổi phương pháp giảng dạy nhằm đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao của xã hội, đóng góp vào sự phát triển của đất nước và hòa nhập nhanh với môi trường quốc tế. Với những chính sách cụ thể như:

1. Tạo ra môi trường học tập năng động, trải nghiệm thực tế, giúp người học phát huy năng lực cá nhân để có thể khởi nghiệp, học tập suốt đời;
2. Tăng cường kết hợp với doanh nghiệp thực tế trong và ngoài nước để thực hiện phương thức đào tạo “Tuyển sinh – Đào tạo – Việc làm”;
3. Bám sát mục tiêu luôn gia tăng chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và dịch vụ cộng đồng bằng cách hiện đại hóa cơ sở vật chất, đổi mới phương pháp giảng dạy, đào tạo đội ngũ CB.GV.NV đạt tiêu chuẩn theo yêu cầu chất lượng để đảm bảo thực hiện chuẩn đầu ra đối với học viên;
4. Phát triển mô hình giáo dục mở, xây dựng xã hội học tập dựa trên giáo dục số và CMCN 4.0;
5. Gia tăng kiểm soát chất lượng toàn diện để tăng sự hài lòng của học viên và các bên liên quan.



PGS.TS. Trần Thị Mỹ Diệu

TRƯỞNG KHOA

TS. Lê Minh Thành

1954

